

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Đức Hào và bà Hoàng Thị Ái Trúc

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 07 tháng 02 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thanh T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 14 tháng 7 năm 1992 tại thành phố V, NA; Nơi đăng ký thường trú: khối T, phường V, thành phố V, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh N, Sinh năm: 1968 và bà: Hoàng Thị Lệ T, sinh năm 1972; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Hoàng Đình Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 13 tháng 11 năm 1986 tại tỉnh NA; Nơi đăng ký thường trú: xóm 6, xã L, huyện Đ, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình C, Sinh năm: 1958 và bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1957; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn Lộc Q.

Địa chỉ: Số 01, đường N, phường V, thành phố V, tỉnh NA,

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Huy H, giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Huy L, sinh năm 1985, Địa chỉ: khối Q, phường B, thành phố V, tỉnh NA. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Lê Thị I sinh năm 1971, Địa chỉ: khối 11, thị trấn huyện C, huyện C, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/3/2017, Lê Thanh T là nhân viên của Công ty TNHH Q trong quá trình làm việc bốc hàng thiết bị điện dân dụng trong kho hàng của Công ty, do biết Công ty có đơn đặt hàng bán cho cửa hàng “Đức Thành” ở thị trấn Dừng, huyện Thanh Chương 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS. Lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Bích T là thủ kho và anh Nguyễn Huy L là phó giám đốc Công ty, T đã lấy trộm thêm 05 chiếc Aptomat cùng loại dấu vào thùng rồi bốc lên xe ô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, Tuấn cùng Hoàng Đình Đ cũng là nhân viên của Công ty TNHH Q vận chuyển hàng đến địa phận huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để giao cho khách hàng. Trên đường đi đến địa phận huyện Nam Đàn, T nói với Đ “Lúc bốc hàng cho Công ty em lấy trộm được 05 cái Aptomat”, T rủ Đ cùng bán 05 cái Aptomat lấy trộm được để lấy tiền chia nhau thì Đ đồng ý. Khi đến giao hàng cho chị Lê Thị I là chủ cửa hàng “Đức Thành”, Đ lấy ra 10 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS, trong đó có 05 cái mà T đã lấy trộm được để bán cho chị I, nhưng chị I chỉ mua 05 cái theo đơn đặt hàng với Công ty và trả cho Đ số tiền 2.800.000 đồng. Vì vậy, T và Đ thống nhất đưa 05 cái Aptomat còn lại về trả cho công ty và nói là khách không nhận hàng; số tiền 2.800.000 đồng thì T và Đ chia nhau mỗi người 1.400.000 đồng để tiêu xài. Đến ngày 06/3/2017, biết hành vi của mình đã bị Cơ quan Công an phát hiện nên Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ đã đến Công an phường Vinh Tân đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, ngày 28/9/2017, tại Công ty TNHH Q, Lê Thanh T lén lút lấy trộm 10 cái Aptomat loại 20 A và 10 hạt Tivi có tổng giá trị là 955.000 đồng. Vì tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Vinh đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Kết luận định giá tài sản số 161 ngày 14/11/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vinh định giá như sau: 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS có tổng giá trị 2.800.000 đồng.

Về dân sự: anh Nguyễn Huy L đại diện cho Công ty TNHH Q đã nhận lại số tiền 2.800.000 đồng do Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ bồi thường nên không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Cáo trạng số 50/VKS - HS ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 và truy tố bị cáo Hoàng Đình Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 60 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Lê Thanh TT từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 30 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Hoàng Đình Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của người bị hại không có ý kiến gì về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo; cũng không có ý kiến gì thêm về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/3/2017, Lê Thanh Tuấn lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH Q 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS trị giá 2.800.000 đồng. Sau đó, T vuồng Hoàng Đình Đ bán 05 cái Aptomat lấy trộm trên cho chị Lê Thị I là chủ cửa hàng “Đức Thành” lấy 2.800.000 đồng

chia nhau tiêu xài. Đến ngày 06/3/2017, Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ đã đến Công an phường Vinh Tân đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi lén lút chiếm đoạt 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS tổng trị giá 2.800.000 đồng mà Lê Thanh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999; hành vi biết rõ 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS mà T có được là do trộm cắp mà có nhưng vẫn cùng Tuấn bán cho chị In để lấy 2.800.000 đồng tiêu xài mà Hoàng Đình Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 250 BLHS 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương; các bị cáo đều là thanh niên có sức khỏe nhưng hám lợi bất chính nên phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo Hoàng Đình Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Lê Thanh T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn, bị cáo ở với ông bà ngoại từ nhỏ, hiện là lao động duy nhất có trách nhiệm nuôi dưỡng ông ngoại già yếu. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 và điều 60 BLHS 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với hành vi lấy trộm 10 cái Aptomat loại 20 A và 10 hạt Tivi có tổng giá trị là 955.000 đồng của Công ty TNHH Q do Lê Thanh T thực hiện ngày 28/9/2017. Vì tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Vinh đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[2.3]. Về dân sự: anh Nguyễn Huy L đại diện cho Công ty TNHH Q đã nhận lại số tiền 2.800.000 đồng do Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ bồi thường và nhận lại số tài sản là 10 cái Aptomat loại 20 A và 10 hạt Tivi do Lê Thanh T

chiếm đoạt ngày 28/9/2017. Nay người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này, chị Lê Thị I là người mua 05 cái Aptomat loại 60A, 3 pha, nhãn hiệu LS mà Hoàng Đình Đ bán với giá 2.800.000 đồng nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2.4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Hoàng Đình Đ phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Lê Thanh T : 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/02/2018.

Căn cứ Khoản 1 Điều 250; điểm h, b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Hoàng Đình Đ : 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/02/2018.

Giao bị cáo Lê Thanh T cho UBND phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Hoàng Đình Đ cho UBND xã Nam Lĩnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Thanh T và Hoàng Đình Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung